

Số: 205/2017/QĐST-HNGĐ

Gò Quao, ngày 30 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 273/2017/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Thị M, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh Danh Bình A, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 55, 81 và 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thị M và anh Danh Bình A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Thị M và anh Danh Bình A thuận tình ly hôn với nhau.

Về con chung: Chị Thị M và anh Danh Bình A có 02 đứa con chung với nhau tên Danh Thị Khánh Ng – sinh ngày 15/12/2010 và Danh Thị Kiều A – sinh ngày 20/8/2015.

Nay chị M và anh A thống nhất giao hai cháu Danh Thị Khánh Ng – sinh ngày 15/12/2010 và Danh Thị Kiều A – sinh ngày 20/8/2015 cho chị M nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai cháu Khánh Ng và Kiều A hàng tháng, mỗi tháng cấp dưỡng 1.300.000 (một triệu ba trăm nghìn) đồng/hai cháu (mỗi cháu là 650.000 đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/12/2017 cho đến khi hai cháu Khánh Ng và Kiều A đủ 18 tuổi. Anh A được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được phép ngăn cản anh thực hiện quyền này.

Các đương sự được quyền xin thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí HNST bằng 150.000 đồng. Anh A phải nộp 75.000 đồng, chị M phải nộp 75.000 đồng nhưng chị M tự nguyện nộp hết 150.000 đồng và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000086 ngày 06/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con bằng 150.000 đồng chị M tự nguyện nộp hết 150.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án còn lại theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7, Điều 7a, Điều 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Thị Thùy Trang